BỘ Y TẾ
VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TÂY NGUYÊN
Số: 428/VTN-VTQT
V/v mời báo giá gói thầu mua sắm thiết bị phân tích ni tơ/prôtêin tự động năm 2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị có khả năng cung ứng trên thị trường

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ nhu cầu triển khai công tác mua sắm tài sản, trang thiết bị năm 2026, Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để làm cơ sở xây dựng dự toán, giá gói thầu và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu 23.HH. mua sắm thiết bị phân tích hàm lượng ni tơ/prôtêin năm 2026 *(yêu cầu kỹ thuật chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

Yêu cầu báo giá:

- Địa điểm cung cấp: 34 Phạm Hùng, P. Tân An, Tỉnh Đắk Lắk.
- Hiệu lực báo giá: tối thiểu 90 ngày.
- Giá báo giá phải bao gồm toàn bộ chi phí cung cấp hàng hóa, thuế VAT, vận chuyển, lắp đặt hoàn chỉnh, vật tư lắp đặt tiêu chuẩn, vận hành chạy thử, bảo hành và các chi phí liên quan khác.
- Thời gian nhận báo giá: đến hết ngày 15/6/2026.
- Đơn vị nhận báo giá: Phòng Vật tư – Quản trị, Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên; 34 Phạm Hùng, P. Tân An, Tỉnh Đăk Lăk.
- Yêu cầu pháp lý: báo giá phải được ký tên, đóng dấu của người đại diện theo quy định.

Rất mong sự hợp tác của Quý đơn vị.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
-TTĐT (đăng website);
- Lưu: VT, VTQT.

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TÂY NGUYÊN

PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Lê Thanh Hiền

PHỤ LỤC

Yêu cầu kỹ thuật Gói thầu 23.HH. mua sắm thiết bị phân tích hàm lượng ni tơ/prôtêin năm 2026

(kèm theo Công văn số /VTN-VTQT ngày /6/2026)

TT	Tên thiết bị	Thông số yêu cầu	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Thiết bị phân tích hàm lượng nitơ/protein tự động theo phương pháp Dumas	Thông số kỹ thuật: - Khối lượng mẫu cân: ≥1 g - Công suất (với bộ phân phối mẫu): 1 - 100 mẫu Có ưu tiên chạy mẫu ở bất kỳ vị trí nào - Thời gian phân tích: 3-5 phút, - Đầu dò: độ dẫn nhiệt (TCD - Thermal conductivity detector) - Độ thu hồi: > 99,5% - Giới hạn phát hiện với khí mang He: 0,003-50 mg N - Độ lệch chuẩn: < 0,5 % - Vận hành: máy tính với phần mềm có thể truy xuất đầy đủ theo ISO 17025) Phần mềm không phụ thuộc vào Windows, nâng cấp miễn phí. - Thiết bị có thể xoay được 180° dễ dàng thao tác bảo trì, thay thế phụ kiện. - Hệ thống hấp thu CO2: gồm 6 ống và 12 van, có hệ thống làm mát và làm nóng riêng. - Nhiệt độ lò đốt: 400-1100°C - Nhiệt độ lò khử: 400-1100°C - Nhiệt độ lò giải hấp thu: 50-400°C - Chất lượng và khí yêu cầu: khí helium cấp 5.0 (99,999 %); khí oxygen cấp 5.0 (99,999%); Khí nén (theo ISO8573-1, min. class 3). - Áp suất khí He đầu vào: 3-6 bar - Áp suất khí O2 đầu vào: 3-6 bar - Áp suất khí nén: 7-8 bar - Nhiệt đội môi trường: 15°C đến 35°C - Điện áp: 100-240 VAC, 50Hz - Công suất: 1400 W - Cường độ dòng điện: tối đa 14 A * Cung cấp bao gồm:	Bộ	1	

		- 1 máy chính - Bộ điều khiển REAL-OS - 1 bộ phân phối mẫu tự động ≥100 vị trí - 1 bộ vật tư tiêu hao phân tích khoảng ≥1000 mẫu - 1 bộ chuẩn bị mẫu - 1 PC ram ≥16G, SSD ≥512, màn hình máy tính ≥27 inch - Bộ tích điện ≥10kAV - 1 hướng dẫn sử dụng tiếng Việt			